SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH TRÀ VINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106 /TB-VPĐKĐĐ

Trà Vinh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá dự toán mua sắm máy móc, thiết bị năm 2024 của Văn phòng đăng ký đất đai

Kính gửi:
- Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ E&C;
- Công ty TNHH Một thành viên EITL;
- Công ty TNHH MTV Công nghệ số ASC;
- Công ty TNHH Viễn thông tin học Phúc Anh;
- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ New Win Hà Nội;
- Công ty TNHH Đất Hợp;
- Công ty TNHH Đo đạc Viễn thông Địa Long.

Nhằm phục vụ cho công tác xin chủ trương mua sắm đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Văn phòng đăng ký đất đai đáp ứng kịp thời máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm 2024 kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực tham gia chào giá dự toán mua sắm máy móc, thiết bị năm 2024 như sau:

- Mua sắm máy móc, thiết bị *(đính kèm phụ lục 01).*

- Mua sắm máy GPS 2 tần số (rover) *(đính kèm phụ lục 02).*

Bảng chào giá đề nghị nhà cung cấp gửi về địa chỉ Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh - số 478A Mậu Thân, Khóm 3, Phường 6, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ngoài các đơn vị nêu trên các đơn vị khác có chức năng cung cấp hàng hóa tham gia gửi báo giá theo thông báo này.

Thời gian gửi hồ sơ chào giá từ ngày ra thông báo đến hết ngày 14/12/2023.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban biên tập Trang TTĐT STNMT (giúp đăng tin);
- Lưu: VT, KT;

GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Nguyễn Minh Tâm

Phụ lục 01

DANH MỤC DỰ TOÁN MUA SẮM MÁY MÓC, THIẾT BỊ NĂM 2024

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
I	**Máy vi tính để bàn chuyên dùng loại 2 - HP Elite Tower 600 G9 Desktop PC**		**Bộ**	**36**
	Kiểu dáng/Form factor	Tower		
	Hệ điều hành/OS	Windows 11 Home 64 Single Language		
	Chipset	Intel® Q670 (vPro®)		
	Bộ VXL/ Processors	Intel® Core™ i7-13700 (1.5 GHz E-core base frequency, 2.1 GHz P-core base frequency, up to 4.1 GHz E-core Max Turbo frequency, up to 5.1 GHz P-core Max Turbo frequency, 30 MB L3 cache, 8 P-cores and 8 E-cores, 24 threads), supports Intel® vPro® Technology		
	Bộ nhớ/ Memory	16GB (1x16GB) DDR5 4800 UDIMM Memory		
	Số khe cắm/ Mem. Slots	4 DIMM maximum 64 GB DDR5-4800 SDRAM Transferrates up to 4400 MT/s		
	Ổ đĩa lưu trữ/Hard drive	256GB 2280 PCIe NVMe Value Solid State Drive 1TB 7200RPM SATA 3.5in		
	Khay đĩa/ Drive Bays	1 slim ODD; 1 removable M.2 SSD bay; Two 3.5"		
	Khe cắm mở rộng/ Expansion slots	1 M.2 2230; 2 PCIe 3 x1; 1 PCIe 3 x16 (wired as x4); 2 M.2 2280; 1 PCIe 4 x16 (1 M.2 2230 slot for WLAN and 2 M.2 2280 slots for storage)		
	Card màn hình/Graphics	Intel® UHD Graphics 770		
	Memory card device/ Thiết bị đọc thẻ nhớ	1 5-in-1 SD media card reader		
	Giao tiếp mạng/ Communications	Realtek 8852BE Wi-Fi 6 +Bluetooth 5.3 WW WLAN		
	Các cổng và kết nối/ Ports and Connectors	Front: 1 headphone/microphone combo; 4 SuperSpeed USB Type-A 10Gbps signaling rate; 1 SuperSpeed USB Type-C® 20Gbps signaling rate ; Rear: 3 USB Type-A 5Gbps signaling rate; 1 HDMI 1.4b; 1 RJ-45; 1 audio line-in/line-out; 2 DisplayPort™ 1.4a; 3 USB 2.0 Type-A ; serial; HDMI 2.1		
	Âm thanh/Audio	Realtek ALC3252 codec, universal audio jack with CTIA and OMTP headset support		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
	Bảo mật/ Security	Trusted Platform Module (TPM) 20; Khóa cảm biến mở nắp (thùng) máy; hỗ trợ khóa hệ thống chống truy cập trái phép thông qua mở nắp máy, hoạt động ngay cả khi hệ thống đang ở trạng thái tắt hoặc bật (System On/ Off/ Sleep mode); công nghệ bảo mật dành cho các trình duyệt web, ngăn chặn, cô lập các trang web và tập tin đính kèm không an toàn các đe dọa từ phía web như malware..., công nghệ bảo mật dựa trên trí tuệ nhân tạo, giúp phát hiện và chặn các mối đe dọa độc hại, hỗ trợ phát hiện các đe dọa mới và chưa được biết đến giúp bảo vệ máy tính khỏi các loại malware đa dạng.		
	Bàn phím & chuột/ Key board & Mouse	USB Standard Keyboard; USB Optical Mouse		
	Nhãn sinh thái/ Ecolabel	EPEAT® registered		
	Chứng nhận năng lượng/ Energy star certified	ENERGY STAR® certified		
	Khối lượng/ Weight	6.15 kg- có thể thay đổi tùy theo cấu hình		
	Nguồn/Power Supply	400 W internal power supply, up to 92% efficiency, active PFC		
	Màn hình/ Monitor	HP P24v G5 FHD Monitor (Loại màn hình: Màn hình phẳng ; Tỉ lệ: 16:9 ; Kích thước: 23.8 inch ; Tốc độ làm mới: 75Hz ; Thời gian đáp ứng: 5ms GtG ; Cổng kết nối: 1 VGA; 1 HDMI 1.4)		
	Bảo hành /Warranty	PC: 01 năm bảo hành tận nơi sử dụng bởi trung tâm bảo hành chính hãng của nhà sản xuất tại Việt Nam.		
	Thương hiệu sản phẩm:	Hãng sản xuất thuộc các nước nhóm G7		
	Tính đồng bộ:	Đồng bộ hãng sản xuất cho các thiết bị như linh kiện, thân máy, màn hình, bàn phím và chuột chính hãng		
	Dịch Vụ Bảo Hành	Hãng sản xuất máy tính có Trung tâm bảo hành toàn diện chính hãng có chứng nhận ISO 9001:2015 (Total Care Service Center) tại Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ và TP Hồ Chí Minh; Ngoài Trung tâm bảo hành chính hãng, đơn vị sản xuất còn có các Đại lý bảo hành ủy quyền trên toàn quốc		
	Thư ủy quyền cho Nhà thầu	Nhà thầu phải được cấp thư ủy quyền của chính hãng sản xuất		
	Chứng nhận chất lương (CQ)	Sản phẩm máy tính PC, máy tính xách tay, máy trạm làm việc phải có Chứng nhận Chất lượng (CQ) được chính hãng phát hành ghi rõ tên khách hàng cuối với mã số sản phẩm (Part Number) và mã số lô (Serial Number) theo đúng danh mục sản phẩm được cung cấp		
II	**Máy vi tính xách tay chuyên dùng loại 2 - HP EliteBook 650 G10**		**Cái**	**26**

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
	Hệ điều hành/ OS	Windows 11 Home 64 Plus Single Language		
	Màn hình/Display	15.6" diagonal, FHD (1920 x 1080), IPS, narrow bezel, anti-glare, 400 nits, 100% sRGB		
	Camera	Camera hồng ngoại 5MP tích hợp 2 micro		
	Màu sắc/ Color	Pike Silver Aluminum		
	Bộ VXL/ Processor	Intel® Core™ i7-1355U (1.2 GHz E-core base frequency, 1.7 GHz P-core base frequency, up to 3.7 GHz E-core Max Turbo frequency, up to 5.0 GHz P-core Max Turbo frequency, 12 MB L3 cache, 2 P-cores and 8 E-core, 12 threads)		
	Bộ nhớ/ Memory	16GB (1x16GB) DDR4 3200 - 2 slots supporting maximum 64 GB DDR4-3200 MHz RAM		
	Ổ đĩa cứng/ HDD	512GB PCIe NVMe Value Solid State Drive		
	Card màn hình/ Graphics	Intel® UHD Graphics		
	Audio/Visual	Dual stereo speakers, dual array microphones		
	Giao tiếp mạng/ Communications	Intel AX211 Wi-Fi 6E 160 MHz +Bluetooth 5.3 WW WLAN		
	Các cổng kết nối/ Ports and connectors	1 Thunderbolt™ 4 with USB Type-C® 40Gbps signaling rate (USB Power Delivery, DisplayPort™ 1.4); 1 USB Type-C® 10Gbps signaling rate (USB Power Delivery, DisplayPort™ 1.4); 2 USB Type-A 5Gbps signaling rate (1 power); 1 AC power; 1 HDMI 2.1; 1 stereo headphone/microphone combo jack; 1 RJ-45 ; 1 Smartcard reader; WNC XRAV-1 NFC		
	Bàn phím và chuột/ Input Devices	Bàn phím tích hợp NFC chống tràn, có đèn bàn phím		
	Phần mềm & bảo mật/ SW & Security	Absolute persistence module; Secure Erase; BIOS Update via Network; Sure Admin; TPM 2.0 embedded security chip; Sure Start Gen7; Secured-Core PC Enable; nhận dạng vân tay; hỗ trợ khóa hệ thống chống truy cập trái phép thông qua mở nắp máy, công nghệ bảo mật dành cho các trình duyệt web, giúp ngăn chặn các đe dọa từ phía web như malware..., công nghệ bảo mật dựa trên trí tuệ nhân tạo, giúp phát hiện và chặn các mối đe dọa độc hại., hỗ trợ phát hiện các đe dọa mới và chưa được biết đến giúp bảo vệ máy tính khỏi các loại malware đa dạng, bảo mật đăng nhập dựa trên Windows Hello		
	Khối lượng/ Weight	Starting at 1.78 kg		
	Pin / Battery	Long Life 51Whr Fast Charge 3 cell Battery		
	Power/ Sạc	65 Watt Smart nPFC Right Angle AC Adapter		
	Ecolabels/ Nhãn sinh thái	EPEAT® Gold registered in the U.S.; TCO Certified		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
	Energy star certified (series fixed) Chứng chỉ năng lượng	ENERGY STAR® certified		
	Bảo hành /Warranty	01 năm tận nơi bởi trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam		
	Thương hiệu sản phẩm:	Hãng sản xuất thuộc các nước nhóm G7		
	Tính đồng bộ:	Đồng bộ hãng sản xuất cho các thiết bị như linh kiện, thân máy, màn hình, bàn phím và chuột chính hãng		
	Dịch Vụ Bảo Hành	Hãng sản xuất máy tính có Trung tâm bảo hành toàn diện chính hãng có chứng nhận ISO 9001:2015 (Total Care Service Center) tại Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ và TP Hồ Chí Minh;		
	Thư ủy quyền cho Nhà thầu	Nhà thầu phải được cấp thư ủy quyền của chính hãng sản xuất		
	Chứng nhận chất lượng (CQ)	Sản phẩm máy tính PC, máy tính xách tay, máy trạm làm việc phải có Chứng nhận Chất lượng (CQ) được chính hãng phát hành ghi rõ tên khách hàng cuối với mã số sản phẩm (Part Number) và mã số lô (Serial Number) theo đúng danh mục sản phẩm được cung cấp		
III	**MÁY IN**			
1	**Máy in A3 (loại in giấy chứng nhận) CANON LBP458x**		**Cái**	**10**
		Loại máy: Máy in Laser đơn chức năng đen trắng khổ A3.		
		- Tính năng: in 2 mặt tự động, in qua mạng LAN, in qua WiFi, in trực tiếp từ USB.		
		- Tốc độ in 1 mặt: 43 / 43 trang/phút (A4 / letter)		
		- Tốc độ in 2 mặt: 43 trang/phút (A4) hoặc 21,5 tờ / phút (A4)		
		- Tốc độ in khổ A3: 22 trang /phút		
		- Thời gian in trang đầu tiên: 6.3 giây (A4 / letter)		
		- Ngôn ngữ in:UFR II, PCL 6, PostScript 3		
		- Độ phân giải : 600 x 600dpi, 1200 x 1200dpi (tương đương).		
		- Bộ nhớ : 02 GB		
		- Màn hình : LCD 5 dòng + bàn phím cơ học. (giao diện Tiếng Việt)		
		- Khay giấy đa mục đích (khay tay):100 tờ		
		- Khay giấy hộc (Cassette) : 250 tờ (có thể gắn thêm 3 khay x 550 tờ = tối đa 2.000 tờ)		
		- Khay giấy ra : 250 tờ		
		- Khổ giấy : A3, A4, B5, A5, A6, Letter, Legal, Statement, Executive, Foolscap, PostCard, Bao thư, khổ tùy chỉnh.		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
		- Kết nối : USB 2.0 tốc độ cao, 10Base-T / 100Base-TX / 1000Base-T, Wi-Fi 802.11b/g/n, (Infrastructure mode, WPS easy Setup, Direct Connection)		
		- Kết nối di động: Canon PRINT Business, Canon Print Service, Google Cloud Print™, Apple® AirPrint®, Mopria® Print Service, Microsoft Universal Print		
		- Chức năng bảo mật: Quản lý Bộ phận (Department ID), In Bảo mật (Secure Print, Forced Hold Printing)		
		- Chức năng in trực tiếp từ USB: có sẵn với định dạng in JPEG, TIFF, PDF, XPS.		
		- Dung lượng mực in: Cartridge 062: 11.000 trang (mực theo máy: 6.400 trang)		
		- Lượng in khuyến nghị hàng tháng: 4.000 - 10.000 trang		
		- Chu kỳ in : 100.000 trang		
		- Xuất xứ: Japan (Nhật bản)		
		- Kích thước : 484 x 565 x 297 mm.		
		- Trọng lượng : 25.5 kg.		
IV	**MÁY SCAN CÁC LOẠI**			
1	**Máy Scan khổ A3 CANON DR 6030C**		**Cái**	**4**
	Công nghệ in quét	Máy quét tài liệu 2 mặt tự động khổ A3, A4		
		Theo đường đi giấy thẳng hoặc đường chữ U từ dưới lên.		
	Tốc độ quét:	+ 1 Mặt: (200dpi: 60-ppm) (300dpi: 60-ipm)		
		+ 2 Mặt: (200dpi: 120-ppm) (300dpi: 120-ipm)		
	Độ phân giải quét	100dpi / 150dpi / 200dpi / 300dpi / 400dpi / 600dpi		
	Công nghệ quét	CMOS CIS 3 đường		
	Nguồn sáng LED	RED / Green / Blue		
	Khay nạp tài liệu	100 tờ giấy (định lượng 80 g/m²), Card, bản gốc dày 10mm		
	Độ dày và trọng lượng tài liệu	- Đường lên giấy chữ U:		
		+ Khay tự động: 0,06 - 0,15mm, 52 - 128g/m2 (14 - 32lb)		
		+ Khay tay: 0,05 - 0,2mm, 42 - 157g/m2 (11 - 40lb)		
		- Đường lên giấy thẳng:		
		+ Khay tự động: 0,06 - 0,15mm, 52 - 128g/m2 (14 - 32lb)		
		+ Khay tay: 0,05 - 0,66mm, 42 - 546g/m2 (11 - 40lb)		
	Độ dày và kích thước thẻ nhựa	+ Kích thước: 53,9 x 85,5mm (quét được thẻ nhựa dập chữ nổi)		
		+ Độ dày: ≤ 0,76mm ± 0,08mm (0,03 ± 0,003in.)		
	Chế độ quét giấy dài	Tối đa 3.000 mm		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
	Chế độ quét	Quét đen trắng, Quét khuếch tán lỗi, tự làm rõ văn bản, tự làm rõ văn bản II, quét 256 thang màu, quét màu 24 bit. Nhận dạng chữ cao cấp. Chống kéo giấy đúp, nhận dạng chữ cao cấp, bỏ trang trắng, xem trước kết quả, tự động nhận diện khổ giấy, chỉnh lệch hình, quét chia bộ, loại bỏ màu, màu sắc nét, nhận hướng chữ, quét liên tục, mở rộng lề, đặt trước đường cong gamma, quét theo vùng, đa cài đặt, Folio quét gấp khổ A1 (23.4 x 33.1 inch), quét tài liệu dài 3 mét, loại bỏ nền, giảm gợn sóng, làm mượt nền, Chức năng quét 1 chạm, Xóa hoa văn nền hóa đơn, xóa đục lỗ, xóa hiện tượng thấm mực – lem mực.		
	Trình điều khiển quét,	ISIS / TWAIN driver, Phần mềm CaptureOnTouch,		
	Phần mềm quét	Phần mềm OCR tài liệu eCopy PDF Pro Office, Presto! BizCard, Presto! PapeManager, Evernote*2, OminiPage4 SE.		
	Hệ điều hành tương thích	Windows 10 (32-bit/64-bit), Windows 8.1 (32-bit/64-bit),		
		Windows 8 (32-bit/64-bit), Windows 7 (32-bit/64-bit),		
		Windows Vista (32-bit/64-bit), Windows XP (32-bit/64-bit)		
		Windows Server 2012 R2 (64-bit), Windows Server2012 (64-bit),		
		Windows Server2008 R2 (64-bit), Windows Server 2008(32-bit/64-bit),		
		Windows Server2003 R2 (32-bit/64-bit),		
		Windows Server 2003 (32-bit/64-bit), Mac OS X 10.7.5, 10.8.5, 10.9.1 & up, Linux		
	Kết nối	USB 2.0 tốc độ cao, SCSI-III		
	Công suất	10.000 bản quét / ngày.		
	Xuất xứ	Japan (Nhật Bản)		
	Kích thước	398.4 x 312 x 191.4 mm.		
	Trọng lượng	10,5 kg.		
2	**Máy Scan khổ A4 loại 1: CANON DR C225II**		**Cái**	**7**
	Loại	Máy quét để bàn		
	Khổ tài liệu (Giấy thường)	Đường dẫn giấy chữ U: Rộng: 50.8 - 216mm, Dài:70 - 356mm		
	Đường dẫn giấy thẳng:	Rộng: 50.8 - 216mm, Dài:53.9 - 356mm (Sử dụng chế độ giấy dài để quét tài liệu dài lên đến 3m)		
	Danh thiếp	50 x 53.9mm hoặc lớn hơn. Để theo chiều dọc.		
	Thẻ nhựa	53.9 x 85.5mm (chuẩn ISO). Có thể quét thẻ chữ nổi		
	Nạp tài liệu	Tự động nạp tài liệu		
	Khả năng nạp tài liệu	Tài liệu dày 6mm hoặc 30 tờ loại 80g/m^2		
	Cảm biến quét	CMOS CIS		
	Kiểu quét	1 mặt/ 2 mặt / bỏ qua trang trống / Folio		
	Chế độ quét	Trắng và đen, lỗi khuếch tán, Cải tiến văn bản nâng cao, Cải tiến văn bản nâng cao II (chỉ cho Windows), 256-mức thang xám, 24-bit màu		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
	Độ phân giải quét	150 x 150dpi, 200 x 200dpi, 300 x 300dpi, 400 x 400dpi, 600 x 600dpi		
	Tốc độ quét	1 mặt: 25 trang/phút ; 2 mặt: 50 ảnh/phút (A4 / LTR, Portrait, 200dpi)		
	Giao tiếp	USB 2.0 tốc độ cao		
	Phần mềm:	Windows: ISIS / TWAIN driver, CaptureOnTouch, Presto! BizCard,Omnipage, PaperPort, eCopy PDF Pro Office, Evernote. Mac: TWAIN driver, CaptureOnTouch, Presto! BizCard,Presto! PageManager, Evernote		
	Kích thước	(W x D x H) 300 x220 x156mm với khay giấy đóng		
	Trọng lượng	2.7kg		
	Nguồn điện	AC100 - 240V (50 / 60Hz)		
3	**Máy Scan khổ A4 loại 2: CANON DR S150**		**Cái**	**21**
	Tốc độ quét (B/W):	200 dpi / 300 dpi: 45 ppm (1 mặt) / 90 ipm (2 mặt)		
	Tốc độ quét (màu)	200 dpi: 45 ppm (1 mặt) / 90 ipm (2 mặt)		
		300 dpi: 30 ppm (1 mặt) / 60 ipm (2 mặt)		
	Nạp tài liệu tự động:	60 tờ		
	Độ phân giải quét:	100 dpi/ 150 dpi/ 200 dpi/ 240 dpi/ 300 dpi/ 400 dpi/ 600 dpi		
	Khổ giấy thường:	Chiều rộng: 50.8 mm đến 216 mm		
		Chiều dài: 54 mm đến 356 mm (tối đa 3,000 mm)		
	Khổ giấy Đặc biệt:	Danh thiếp: 50 mm x 85 mm hoặc lớn hơn		
		Thẻ: 54 mm x 86 mm (chuẩn ISO)		
		Hộ chiếu: 88 mm x 125 mm (chuẩn ISO) *Khi quét đảm bảo mở hộ chiếu và đặt vào túi bọc hộ chiếu (được bán riêng)*		
	Độ giày và trọng lượng tài liệu:	Giấy thường: 0.04 mm đến 0.3 mm (27 - 255 g/m²)		
		Danh thiếp: 380 g/m² 0.45 mm hoặc nhỏ hơn		
		Thẻ: 1.4 mm hoặc nhỏ hơn		
		Hộ chiếu: 4 mm hoặc nhỏ hơn *(đã bao gồm túi bọc hộ chiếu)*		
	Màn hình hiển thị:	màn hình cảm ứng, giao diện sử dụng hình ảnh dễ sử dụng.		
	Cổng kết nối :	USB 3.2 Gen1x1 / USB 2.0, Wireless IEEE802.11b/g/n,		
		Network 10Base-T/100Base-TX/1000Base-T		
	Cảm biến hình ảnh	CIS		
	Nguồn sáng	LED		
	Công suất quét:	4,000 tờ / ngày		
	Xuất xứ	Japan (Nhật Bản)		
	Kích thước	291 mm x 247 mm x 242 mm		
	Trọng lượng	3.3 kg		
V	**Máy photocopy trắng đen Canon iR-ADV DX 6855i**		**Cái**	**5**
		- Loại máy: Máy đa chức năng laser trắng đen khổ A3		
		- Chức năng chính: in mạng 2 mặt, sao chụp (Copy) 2 mặt, quét (scan) màu 2 mặt, gửi, Duplex, DADF.		

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Tổng số lượng
		- Tốc độ in / sao chụp: 55 trang/phút (A4); 29 trang/phút (A3).		
		- Độ phân giải in: 600 x 600 dpi; 1.200 x 1.200 dpi.		
		- Thời gian khởi động máy: ≤ 7 giây		
		- Thời gian sao chụp bản đầu tiên: ≤ 2.9 giây		
		- Tốc độ Quét: 270 ảnh/phút (A4) (trắng đen & màu; 300 dpi)		
		- Độ phân giải quét / copy: 600 x 600 dpi.		
		- Khổ giấy sử dụng: A3, A4, A5, A6, 98 x 139.7 mm đến 320 x 457.2mm, tùy chỉnh kích thước.		
		- Trọng lượng giấy tối đa: 52 đến 300 gsm		
		- Bộ nhớ RAM: 5.0 GB (Main CPU và CPU xử lý hình ảnh)		
		- Bộ lưu trữ (Ổ Cứng): 256 GB (SSD)		
		- Màn hình Màu điều khiển cảm ứng 10.1-inch, hiển thị tiếng Việt, bàn phím cảm ứng.		
		- Khay nạp giấy cassette (A4, 80gsm): 550 tờ x 2 khay (Tổng 2 khay là 1.1000 tờ) ; Khay nạp giấy tay: 100 tờ		
		- Tổng sức chứa giấy (A4, 80gsm): 2 khay cassette và khay tay là 1.200 tờ		
		- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động (DADF) khi quét: 200 tờ		
		- Zoom (phóng to – thu nhỏ): 25%-400% (tăng giảm 1%).		
		- Sao chụp liên tục: 1 – 9.999 tờ		
		- Chia bộ bản sao điện tử, tự động đảo bản chụp		
		- Kết nối USB: USB 2.0 (x1 cổng Host), USB 2.0 (x1 cổng USB in trực tiếp), USB 3.0 (x1 cổng Host)		
		- Kết nối mạng: Ethernet 1000Base-T//100Base-TX/10Base-T, Wireless LAN 802.11 b/g/n, Wi-Fi Direct.		
		- Mực in : định lượng ~71.500 trang A4 (độ phủ 6%) (mực 2 thành phần, không dùng bột từ riêng)		
		- Trọng lượng : 94 kg		
		- Xuất xứ: Thái Lan.		
		* Sản phẩm đi kèm: mực in + Chân máy.		
		* Sản phẩm bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.		

Phụ lục 02

DANH MỤC DỰ TOÁN MUA SẮM MÁY GPS 2 TẦN SỐ (ROVER) NĂM 2024

STT	TÊN THIẾT BỊ	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	TỔNG SỐ LƯỢNG
I	**Máy GPS 2 tần số (rover) RTK GNSS Receiver FOIF - A90 IMU**		**Bộ**	**12**
		Tên thiết bị: Máy GPS 2 tần số (rover) RTK GNSS Receiver FOIF - A90 IMU - Bù nghiêng IMU 60 độ, với 1408 kênh - Sử dụng 3 tần số với 8 hệ vệ tinh :GPS, Beidou, Glonass, Galileo, QZSS, SBAS, IRNSS, L-Band - Hãng SX: FOIF – Trung Quốc - Kết nối: Blutooth, USB, 3G, 4G, Wifi… - Các vệ tinh thu: +Gps: L1C/A/L2P(Y)/L2C/L5 + Glonass: L1/L2 + Galileo: E1/E5a/E5b + Qzss: L1/L2/15 + BDS: B11/B21/B31/B1C/B2a/B2b - Đặc tính: + Đo động rtk: Độ chính xác hướng ngang: ±8mm+1ppm Độ chính xác hướng đứng: ±15mm+1ppm Thời gian đo 1 điểm: <10S Giao thức (Protocol): Satel, PCC, Trimtalk, TrimMarkIII, South, Hitarget….. + Đo tĩnh độ chính xác cao: Độ chính xác hướng ngang: ± 1.5mm+0.4 ppm Độ chính xác hướng đứng: ± 2.5mm+0.8 ppm Thời gian bắt vệ tinh: <10s - Trọng lượng: 0.95kg - Bộ nhớ trong: 8GB - Kích thước: Ø156mm x H 76 mm - Pin khủng đo liên tục 12h (7.2V/6800mAh) Thiết bị bao gồm: 01 Vali đựng máy; 01 Máy thu chính FOIF - A90; 02 Pin cho máy (pin rời dung lượng lớn); 01 Bộ nạp đôi cho pin máy FOIF - A90; 01 Giá điện tử trên sào Rovers có gắn địa bàn; 01 Sào Cacbon; 01 Anten thu radio, GSM; 01 Cáp trút từ sổ điện tử sang PC; 01 Phần mềm khảo sát chuyên nghiệp Foifpad 4.2; 01 Sổ tay điện tử chuyên nghiệp P9III: Bộ nạp pin sổ điện tử, Modul pin sổ điện tử		